

PHẦN I ĐỌC HIỂU (4 điểm)

Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới

KHÔNG CÓ GÌ TỰ ĐẾN ĐÂU CON

*Không có gì tự đến đâu con
Quả muồn ngọt phải tháng ngày tích nựa
Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa
Mùa bội thu trải một nắng hai sương.*

*Không có gì tự đến đâu bình thường
Phải bằng cả đôi tay và nghị lực
Như con chim suốt ngày chọn hạt
Năm tháng bao dung nhưng khắc nghiệt lạ kì.*

*Dẫu bây giờ bố mẹ – đôi khi
Có nặng nhẹ yêu thương và giận dỗi
Có roi vọt khi con hư và dối
Thương yêu con đâu đồng nghĩa với chiều.*

*Đường con đi dài rộng rất nhiều
Năm tháng nụ xanh giữ cây vươn thẳng
Trời xanh đấy, nhưng chẳng bao giờ lặng
Chỉ có con mới nâng nổi chính mình.*

Chẳng có gì tự đến – Hãy định ninh.

(Trích Lời ru vàng trắng, Nguyễn Đăng Tấn)

*** CHÚ THÍCH:** Bài thơ “*Không có gì tự đến đâu con*”, được nhà thơ Nguyễn Đăng Tấn viết tặng con là Nguyễn Đăng Tiến vào khoảng năm 1995, khi Tiến đang học lớp 3. Bài thơ được in trong tập thơ “*Lời ru Vàng trắng*”, xuất bản năm 2000.

Câu 1. (0.5 điểm). Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

Câu 2. (0.5 điểm). Cha dặn con những điều gì? Tìm câu thơ thể hiện điều đó?

Câu 3. (1.0 điểm). Hãy chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong khổ thơ sau:

*“Không có gì tự đến đâu bình thường
Phải bằng cả đôi tay và nghị lực
Như con chim suốt ngày chọn hạt
Năm tháng bao dung nhưng khắc nghiệt lạ kì.”*

Câu 4. (1.0 điểm). Em hiểu như thế nào về 2 câu thơ sau?

*“Trời xanh đấy, nhưng chẳng bao giờ lặng
Chỉ có con mới nâng nỗi chính mình.”*

Câu 5. (1.0 điểm) Anh/chị có suy nghĩ gì về lời khuyên của cha mẹ được thể hiện trong bài thơ (trình bày khoảng 3 – 4 dòng)

PHẦN II.VIẾT (6.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm): Em hãy cảm nhận về “ tiếng lòng” mà nhà thơ Nguyễn Đăng Tấn gửi gắm trong bài thơ “ *Không có gì tự đến đâu con*” bằng đoạn văn khoảng 200 chữ

Câu 2 (4.0 điểm): Viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của lòng kiên trì trong cuộc sống hiện nay.

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM

Phần	Nội dung	Điểm
I		4,0 điểm
	Câu 1. Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm	0,5 điểm
	Câu 2. – Lời căn dặn của cha: - <i>Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa</i> - <i>Phải bằng cả đôi tay và nghị lực</i> - <i>Trời xanh đấy, nhưng chẳng bao giờ lặng</i> - <i>Chỉ có con mới nâng nỗi chính mình.</i>	0,5 điểm
	Câu 3. - Biện pháp tu từ + So sánh: “ <i>Như con chim suốt ngày chọn hạt</i> ” + Nhân hóa: “ <i>Năm tháng bao dung nhưng khắc nghiệt lạ kì.</i> ” -Tác dụng:	0,25 điểm

	+ Người cha muốn dạy con rằng thành công trong cuộc đời con không tự nhiên đến, đầu đó là những điều bình thường đến và thành công chỉ đến với con bằng nỗ lực phấn đấu, bằng đôi tay và nghị lực của bản thân. Trên con đường thành công phải được đánh dấu bằng sự cần cù, chịu thương chịu khó “<i>Như con chim suốt ngày chọn hạt</i>”. Nỗ lực phấn đấu của con luôn được ghi nhận dấu đôi khi có gặp khó khăn trở ngại hay mắc phải những sai lầm bởi những “<i>khắc nghiệt lạ kì</i>” của cuộc sống nhưng mọi người luôn rộng lòng cảm thông tha thứ (<i>Năm tháng bao dung</i>). Đó chính là động lực và nguồn động viên lớn lao nhất để con vững bước trên con đường thành công. + Cách diễn đạt sinh động, hấp dẫn, hình ảnh thơ có hồn và gợi cảm hơn.	0,25 điểm 0,5 điểm
	Câu 4. Hai câu thơ giúp em hiểu rằng: - Trên bước đường thành công của mỗi con người không bao giờ bình lặng mà luôn có những sóng gió cuộc đời đợi ta và mỗi chúng ta phải khuất phục nó để đi đến thành công. - Con hãy biết tự thân vận động để vượt qua những khó khăn để hướng tới sự thành công. Và cách duy nhất con có thể vượt qua đó chính là nỗ lực của bản thân.	1.0 điểm
	Câu 5: Bài thơ <i>Không có gì tự đến đâu</i> Con là những lời khuyên chân thành của cha mẹ về đức tính kiên trì, bền bỉ, giàu nghị lực để vượt qua những khó khăn thử thách trong hành trình khôn lớn. Những đức tính đó sẽ trui rèn cho con trở thành một con người mạnh mẽ, trưởng thành và đạt được những thành quả trong cuộc sống sau này.	1.0 điểm

II.VIẾT CÂU 1 Đoạn văn NLVH	a. Về kĩ năng: + Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn: Mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn. độ dài khoảng 200 chữ + Có kĩ năng xác định đúng các luận điểm đúng đắn, sáng tỏ, dẫn chứng chọn lọc, lí lẽ thuyết phục, không mắc lỗi chính tả và lỗi diễn đạt. + Văn viết trong sáng, có cảm xúc, thể hiện được năng lực cảm nhận sâu sắc. b. Về kiến thức: Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo những nội dung cơ bản sau:	0,25
---	---	------

Câu 2 NLXH	tình cảm, sự yêu thương tha thiết và niềm mong mỏi của cha mẹ gửi đến con cái. c. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận.	0.25
	a.- Đảm bảo cấu trúc của một bài văn - Xác định đúng vấn đề nghị luận, Lựa chọn thao tác nghị luận phù hợp, luận điểm rõ ràng, luận cứ xác thực, tiêu biểu, lập luận chặt chẽ.	0,25
	b. Có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau, sau đây là một định hướng - Giới thiệu vấn đề cần nghị luận và nêu khái quát quan điểm cá nhân về vấn đề. - Giải thích Lòng kiên trì là sự nhẫn nại, cố gắng, quyết tâm vươn lên, theo đuổi mục tiêu của mình cho dù gặp nhiều khó khăn, trở ngại và vấp ngã. Lòng kiên trì vô cùng quan trọng và cần thiết đối với cuộc sống mỗi người và là yếu tố cơ bản đưa con người đến với thành công. - Biểu hiện của người có lòng kiên trì: Biết đặt ra mục tiêu cho bản thân mình, luôn nỗ lực, cố gắng hết sức để thực hiện mục tiêu, công việc mình đề ra bằng ý thức tự giác nhất. Luôn hướng về phía trước, khi gặp vấp ngã, thất bại biết đứng lên, rút ra bài học và đi tiếp con đường mình đã chọn. - Ý nghĩa của lòng kiên trì: Lòng kiên trì, nhẫn nại, tích cực theo đuổi mục tiêu đề ra sẽ giúp con người có được thành công, đạt được những giá trị tốt đẹp trong cuộc sống. Kiên trì là đức tính tốt đẹp của con người, nó khiến bản thân mỗi người sống có lí tưởng, trở nên tốt đẹp hơn. Nếu xã hội con người ai sống cũng có lòng kiên trì thì xã hội này sẽ ngày càng phát triển tốt hơn. - Ý kiến trái chiều - Bài học + Xác định mục tiêu Điều đầu tiên cần phải làm chính là phải biết và xác định mình muốn làm gì. Bởi chúng ta không thể đi xa khi không biết mình phải đi đâu. Và ước mơ là “kim chỉ nam” để bạn lên kế hoạch cụ thể từng bước cần phải làm gì. Chúng ta cần phải biết đích đến mới có thể giữ vững quyết tâm và bền bỉ để theo đuổi nó. Mục tiêu ở đây là những gì bạn muốn đạt được trong một thời gian cụ thể. Việc vạch ra mục tiêu giúp bạn có định hướng rõ ràng hơn.	3.25

Và giúp bạn nỗ lực trau dồi, sắp xếp thời gian và nguồn lực để đạt được nó.

Bạn có thể đặt mục tiêu ngắn hạn để từng bước đạt được mục tiêu trong dài hạn. Việc này sẽ giúp bạn không cảm thấy nản chí và mệt mỏi, mà sẽ nỗ lực ngày qua ngày để đạt cái nhỏ trước, sau đó là mục tiêu lớn hơn.

Ví dụ, mục tiêu lớn của bạn là đi du học, bạn sẽ không thể cắm đầu vào học và làm vì sẽ rất nhanh nản. Bạn cần đặt ra mục tiêu nhỏ hơn như đạt được bằng điểm thế nào, cải thiện trình độ tiếng Anh ra sao. Dưới mỗi mục tiêu nhỏ đó lại là các mục tiêu nhỏ khác cho từng môn học, hoặc kỹ năng cụ thể.

+ Vạch ra kế hoạch cụ thể

Khi đã xác định được mục tiêu, ta cần có một kế hoạch cụ thể và chi tiết. Bạn có thể tham khảo ở bài viết. Kế hoạch lập ra để chúng ta không bị đi lạc giữa chừng, bạn chỉ có động lực từ mục tiêu mà không có kế hoạch chi tiết thì sẽ rất dễ rơi vào trạng thái tự chiều chuộng bản thân rồi quên đi việc mình đang làm là gì.

Tuy nhiên hãy có sự linh động trong kế hoạch từng thời điểm để đạt được hiệu quả tốt nhất nhé. Ví dụ như bạn đang cảm thấy tiếng Anh phần nghe – nói còn yếu, nên tập trung cho phần đó nhiều hơn, nhưng khi đã cải thiện rồi bạn nên có sự cân bằng lại giữa các kỹ năng sao cho phù hợp để tăng tốc và đạt được mục tiêu đã đề ra đúng hạn nhé.

+Tạo động lực cho bản thân

Quá trình chinh phục mục tiêu không phải lúc nào cũng bằng phẳng. Sẽ có lúc bạn cảm thấy nản lòng và muốn từ bỏ. Cũng giống như câu chuyện học tập, đôi khi học một thứ mới bạn cần có khoảng thời gian và không gian để những thứ đó bám rễ và nảy mầm, quá trình này sẽ diễn ra chậm rãi nhưng không phải không có kết quả. Bạn hãy tiếp tục học tập, gắng hết sức mình cũng như hiểu được rằng sự cố gắng của mình sẽ được đền đáp một ngày không xa.

Hãy chấp nhận rằng không phải lúc nào cũng sẽ luôn có người bên cạnh để động viên và cổ vũ bạn. Quan trọng là ở chính bản thân mình. Hãy tự động viên mình vượt qua và không từ bỏ nó. Bạn sẽ ngày càng trở nên kiên trì hơn với mục tiêu của mình.

+Tạo thói quen và lối sống kỷ luật

	Việc rèn bản thân vào thói quen và lối sống kỷ luật sẽ giúp ta bám sát theo kế hoạch và định hướng đã vạch ra. Một người kỷ luật bản thân tốt thường ít khi xao nhãng bởi tác nhân bên ngoài. Họ sẽ không bao giờ đầu hàng hay bỏ cuộc cho dù gặp khó khăn, thử thách. Vậy nên khi sống có kỷ luật, bạn sẽ rèn luyện được tính kiên trì. Vì kỷ luật sẽ “giữ” bạn lại khi có ý định buông bỏ. Việc rèn kỷ luật này không có phương pháp cụ thể nào cả, bạn càng rèn luyện nhiều thì sẽ tạo thành thói quen cho bản thân, vì cuối cùng thì chỉ có chính bản thân bạn mới có thể tự trợ giúp cho chính bản thân mình mà thôi. c. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt..., văn phong trôi chảy, hấp dẫn. d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo; thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0.25 0.25
--	---	-------------------------